

Tuần 22: (01/02/2021 - 06/02/2021)

Tiết: 43

BÀI 40:

ĐA DẠNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP BÒ SÁT

I./ Đa dạng của bò sát:

- Có khoảng 6500 loài, chia làm 4 bộ: bộ Đầu mỏ, bộ Cá vây, bộ Cá sấu và bộ Rùa.
- Môi trường sống phong phú.
- Đặc điểm phân biệt 3 bộ thường gặp trong lớp Bò sát:
 - + Bộ Cá vây: không có mai và yếm, hàm ngắn có răng nhỏ mọc trên xương hàm, trứng có vỏ dai.
 - + Bộ Cá sấu: không có mai và yếm, hàm dài có răng lớn mọc trong lỗ chân răng, trứng có vỏ đá vôi.
 - + Bộ Rùa: có mai và yếm, hàm ngắn không có răng, trứng có vỏ đá vôi.

II./ Các loài khủng long:

- 1) Sự ra đời và thời đại phồn thịnh của khủng long:

Nguyên nhân phồn thịnh của khủng long:

- Điều kiện sống thuận lợi, chưa có kẻ thù.
- Cấu tạo cơ thể phù hợp với môi trường sống.

- 2) Sự diệt vong của khủng long:

- Nguyên nhân:

- + Do cạnh tranh với chim và thú.
- + Do ảnh hưởng của khí hậu và thiên tai.

III./ Đặc điểm chung:

- Động vật có xương sống thích nghi với đời sống hoàn toàn ở cạn
- Da khô, có vảy sừng
- Cổ dài, màng nhĩ nằm trong hốc tai
- Chi yếu, có vuốt sắc
- Phổi có nhiều vách ngăn
- Tim 3 ngăn, tâm thất có vách hụt (trừ cá sấu). Máu nuôi cơ thể là máu pha
- Là động vật biến nhiệt
- Có cơ quan giao phối, thụ tinh trong, trứng có màng dai hoặc vỏ đá vôi bao bọc, giàu noãn hoàng

IV./ Vai trò của Bò sát:

- Có ích cho nông nghiệp: diệt sâu bọ, diệt chuột,...
- Có giá trị thực phẩm: Ba ba, rùa,...
- Sản phẩm mĩ nghệ: vảy đồi mồi, da cá sấu,...
- Làm dược phẩm: Rượu rắn, mật trăn, nọc rắn, yếm rùa,...
- Gây độc cho người: rắn...

Tuần 22: (01/02/2021 - 06/02/2021)

Tiết: 44

CHỦ ĐỀ LỚP CHIM

BÀI 41: CHIM BỒ CÂU

I./ Đời sống:

- Đời sống :

- + Sống trên cây, bay giỏi.
- + Có tập tính làm tổ, là động vật hằng nhiệt.
- Sinh sản :
 - + Thụ tinh trong, trứng có nhiều noãn hoàng, có vỏ đá vôi
 - + Có hiện tượng áp trứng, nuôi con bằng sữa điều.

II./ Cấu tạo ngoài và di chuyển :

1/. Cấu tạo ngoài :

Chim bồ câu là động vật hằng nhiệt , có cấu tạo ngoài thích nghi với đời sống bay :

- Thân hình thoi được bao phủ bằng lớp lông vũ nhẹ xôp: giảm sức cản của không khí khi bay
- Chi trước biến thành cánh: quạt gió và cản không khí khi hạ cánh
- Chi sau có bàn chân dài có 3 ngón trước và 1 ngón sau: Giúp chim bám chặt vào cành cây và khi hạ cánh
- Mỏ sừng bao lấy hàm không có răng: Làm đầu chim nhẹ
- Cổ dài, khớp đâu với thân: phát huy tác dụng của các giác quan, bắt mồi và rỉa lông

2/. Di chuyển :

Chim bồ câu có kiểu bay vỗ cánh và bay lượn.

Bay vỗ cánh (bồ câu, chim sẻ)	Bay lượn (đại bàng, hải âu)
Đập cánh liên tục	Cánh đập chậm rãi và không liên tục hoặc giang rộng mà không đập
Sự bay chủ yếu dựa vào sự vỗ cánh	Sự bay chủ yếu dựa vào sự nâng đỡ của không khí và sự thay đổi của luồng gió